

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 05/2025/HS - ST
Ngày: 22/01/2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nông Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hải Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST - HS ngày 15/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh năm 2004

ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N1 và bà Lò Thị T; Có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày từ ngày 06/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2025 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. (Có mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Lê Bá T1, sinh năm 1982 và anh Trần Ba V, sinh năm 2003. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/01/2025, Lò Văn N đi xe ô tô khách từ Hà Nội đến khu vực ngã ba H, thành phố H, tỉnh Hải Dương để tìm việc làm. Trong lúc ngồi uống nước, N gặp hai người đàn ông giới thiệu tên P và Đ (đều chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). N nói chuyện với P và Đ là đang muốn tìm việc làm thì Đ nói có

quán karaoke và hỏi N có muốn làm nhân viên cho quán không thì N đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe máy Yamaha Eciter màu đen không đeo biển số chở N đi thuê phòng nghỉ (không xác định được địa chỉ). Quá trình ở nhà nghỉ, P rủ N đi giao pháo cùng và hứa hẹn nếu giao được pháo sẽ cho N 2.000.000 đồng. N đồng ý. Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, P lấy xe máy chở N đi đến khu vực gần Đ, P. T, TP. gặp một người phụ nữ (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ) thì P dừng xe lại, nhận một chiếc ba lô màu đen có dòng chữ JOARIDRAN màu trắng từ người phụ nữ trên rồi đưa cho N và bảo: “Pháo đây, đeo vào đi, tí nữa có người đến lấy thì đưa”. N đồng ý, nhận ba lô đựng pháo và đeo ở sau lưng. P tiếp tục điều khiển xe máy chở N đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường B và đường V, khu L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì dừng lại và bảo N: “Cứ xuống đây. Tí có người ra lấy. Tao chạy ra đây trước tí tao quay lại”. Sau đó, P điều khiển xe máy đi về hướng cầu L. N đeo ba lô, xuống xe chờ người đến để giao pháo thì bị lực lượng Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên vai N 01 ba lô màu đen bên trong có 21 quả pháo tự chế hình trụ tròn, khối lượng 7,474 kg.

Tại Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 10/01/2025 Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: 21 vật hình trụ tròn gồm: 12 vật có kích thước 13 x 7,5 cm và 09 vật có kích thước 13 x 6,5 cm, được quấn bằng giấy nhiều lớp màu đỏ và màu vàng, một đầu có gắn dây dẫn cháy dài 4 cm, đầu còn lại được bịt kín. Tất cả đều là pháo nổ. Khối lượng 7,474 kg.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ - VKSTPHD, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2025. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 ba lô màu đen có dòng chữ JOARIDRAN màu trắng. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 - 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2025, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường B và đường V, khu L, phường T, thành phố H; Lò Văn N có hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ có khối lượng là 7,474 kg thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được pháo là mặt hàng nhà nước độc quyền quản lý, cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, vận chuyển nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không chấp nhận đề nghị của Người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số pháo nổ thu giữ của Lò Văn N hoàn lại sau giám định, ngày 11/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 ba lô màu đen có dòng chữ JOARIDRAN màu trắng là công cụ sử dụng đựng pháo nổ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Đ và P là người giới thiệu, đưa pháo và thuê N vận chuyển, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. **Xử phạt:** Bị cáo Lò Văn N **07 (Bảy)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2025.

3. **Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 01 ba lô màu đen có dòng chữ JOARIDRAN màu trắng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 14/01/2025).

4. **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

5. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Nhà tạm giữ Công an TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu

